

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chủ động, khẩn trương chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, cụ thể hóa các mục tiêu của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 thành các nhiệm vụ cụ thể gắn với chủ đề năm 2026 "*Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; đổi mới sáng tạo; đột phá phát triển*". Ban hành Quyết định về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 20/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026; phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của các cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 và kỳ họp chuyên đề của HĐND tỉnh thông qua. Tham mưu trình Tỉnh uỷ 02 nghị quyết, 01 chỉ thị, 02 chương trình hành động, 06 kế hoạch cụ thể hoá các chủ trương, định hướng của Trung ương để lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp xây dựng Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Chỉ đạo chuẩn bị tốt các nội dung trình các kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII và kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Phối hợp chuẩn bị tốt các nội dung làm việc với Đoàn Kiểm tra, giám sát số 25 của Bộ Chính trị.

Tập trung chỉ đạo triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo tổ chức Tết Nguyên đán Bính Ngọ; Tổng điều tra Kinh tế năm 2026; phát động thi đua thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả thực thi công vụ trong tình hình mới; công tác quốc phòng địa phương; công tác Biên phòng năm 2026... Chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán vui tươi, lành mạnh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả, chất lượng hàng hoá; thực

hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công, các lực lượng trực phục vụ Tết; thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tổ chức Lễ hội Hoa Đào và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết và Lễ hội Xuân năm 2026.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 23/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. Tăng cường chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân, kế hoạch tổ chức “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” và ra quân làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khẩn trương thực hiện và giải ngân thanh toán, quyết toán các dự án, thực hiện các chương trình sử dụng vốn đầu tư công năm 2025 và công tác chuẩn bị đầu tư đối với kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và năm 2026; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng. Triển khai Công điện số 14/CD-TTg ngày 15/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài, khẩn trương hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế những tháng đầu năm 2026. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; chuyển giao và đổi tên các Ban Quản lý dự án khu vực về Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý. Tổ chức thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện khởi công các trường Phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại các xã biên giới. Rà soát danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, quản lý thị trường. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; chấp hành nghiêm túc kỷ luật kỷ cương hành chính. Tổ chức các đợt cao điểm trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự, chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Đoàn đại biểu của tỉnh tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2026 và Hội nghị lần thứ 17 Ủy ban công tác liên hợp, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2026

1. Lĩnh vực phát triển kinh tế

Kinh tế phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn quý I ước tăng 7,05% so với cùng kỳ, trong đó: nông lâm nghiệp tăng 6,6%, công nghiệp - xây dựng tăng 6,72%, dịch vụ tăng 7,32%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,34%.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Tiến độ gieo trồng, sản xuất nông nghiệp trong những tháng đầu năm tương đối tốt do thời tiết thuận lợi. Tổng diện tích gieo trồng đạt 30.219 ha, tăng 9,5% so với cùng kỳ¹; tình hình sâu, bệnh hại ở mức thấp, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Chăn nuôi phát triển cơ bản ổn định, tổng đàn trâu giảm, đàn bò, lợn, gia cầm đều tăng so với cùng kỳ². Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" và ra quân làm đường giao thông nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường Xuân Bích Ngọc năm 2026³; trồng rừng mới 1.200 ha, đạt 13,3% kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ.

Tiếp tục triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đã tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đợt 2 năm 2025 cho 23 sản phẩm⁴; lũy kế toàn tỉnh có 184 sản phẩm OCOP còn hạn, trong đó 10 sản phẩm đạt 4 sao, 174 sản phẩm đạt 3 sao. Thực hiện rà soát các chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, triển khai xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết về phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững gắn với tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026 - 2030.

Tiếp tục triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức triển khai Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035; xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030; rà soát tiêu chí và xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030.

1.2. Phát triển kinh tế cửa khẩu

Công tác phát triển kinh tế cửa khẩu được quan tâm đẩy mạnh. Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại khu vực cửa khẩu; đôn đốc, hỗ trợ các Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng tại các khu chức năng (Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1 và một số dự án khác); đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Đề án cửa khẩu thông minh⁵. Tình hình xuất

¹ Trong đó: Cây lúa ước đạt 8.060ha, đạt 52,0% KH, tăng 15% so với cùng kỳ; ngô 12.511 ha, đạt 121,3% kế hoạch, tăng 21,9% so với cùng kỳ; cây có củ 653 ha, giảm 26,2% so với cùng kỳ; cây thực phẩm 4.457 ha giảm 0,3% so với cùng kỳ; cây công nghiệp 2.778ha, giảm 13,9% so với cùng kỳ; cây trồng khác 1.760ha, tăng 3,1% so với cùng kỳ.

² Trong đó, đàn trâu ước đạt 58.786 con, giảm 3,09% so với cùng kỳ, đàn bò ước đạt 32.142 con, tăng 0,31% so với cùng kỳ, đàn lợn ước đạt 201.934 con, tăng 2,77 % so với cùng kỳ, đàn gia cầm ước đạt 5.433,52 nghìn con, tăng 2,89% so với cùng kỳ

³ Kết quả Tết trồng cây: Đã trồng 122.299 cây, tương ứng khoảng 102 ha, trong đó, cây đào 5.482 cây (11 ha); cây cảnh, cây bóng mát 4.806 cây (9,6 ha); 88.538 cây lâm nghiệp (59 ha); cây ăn quả 6.942 cây (13,9 ha); 16.531 cây hoa các loại (8,3 ha). Kết quả ra quân làm thủy lợi: Các địa phương huy động 141.851 công lao động; phát dọn, sửa chữa được 1.575 công trình thủy lợi; nạo vét 630.426,5m và phát dọn 729.163,0 m² kênh mương.

⁴ Trong đó 02 sản phẩm được đánh giá lại, 02 sản phẩm được xếp hạng 4 sao, 19 sản phẩm được xếp hạng 3 sao

⁵ Hoàn thành việc lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án cửa khẩu thông minh tại khu vực mốc 1119-1120 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị(Việt Nam) - Hữu Nghị Quan(Trung Quốc)

nhập khẩu diễn ra thuận lợi, ổn định, thông suốt tại 05 cửa khẩu⁶. Các lực lượng chức năng tăng cường phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thông quan hàng hóa, kết hợp công tác kiểm soát, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn khu vực cửa khẩu biên giới, nhất là trong đợt cao điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán.

Hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh tăng cao so với cùng kỳ; tổng kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu của tất cả các loại hình qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong quý I/2026 đạt 24,9 tỷ USD, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2025 (*Xuất khẩu 7,83 tỷ USD tăng 35,52%, nhập khẩu 17,07 tỷ USD tăng 39,19%*). Trong đó, kim ngạch hàng hóa mở tờ khai tại Hải quan khu vực VI đạt 2,09 tỷ USD, đạt 31% kế hoạch, tăng 98% so với cùng kỳ (*Xuất khẩu 257,60 triệu USD, đạt 10,9% kế hoạch, tăng 23,83%; nhập khẩu 1,83 tỷ USD, đạt 41,7% kế hoạch, tăng 114,23%*). Hàng địa phương xuất khẩu 45 triệu USD, đạt 22,4% kế hoạch, tăng 40,63% so với cùng kỳ.

1.3. Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch

Hoạt động sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định, các cơ sở công nghiệp tổ chức triển khai hoạt động theo kế hoạch. Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2026 tăng 5,25% so với cùng kỳ, có 08/12 sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng so với cùng kỳ, một số sản phẩm đạt mức tăng trưởng khá⁷. Công tác đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp và các cụm công nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Các cơ quan chuyên môn chủ động, tích cực bám sát, đôn đốc tiến độ đầu tư các cụm công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, thành lập đảm bảo đúng tiến độ; đẩy nhanh hoàn thiện hồ sơ thành lập CCN phía Đông Nam thị trấn Đồng Mỏ và CCN Đồng Mỏ.

Hoạt động thương mại diễn ra sôi động, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, giá cả các mặt hàng cơ bản ổn định, hàng hóa được cung ứng đầy đủ, phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán, không có hiện tượng thiếu hàng, tăng giá đột biến. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 11.438 tỷ đồng, đạt 23,7% kế hoạch, tăng 17,33% so với cùng kỳ. Hoạt động vận tải đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hành khách và hàng hóa của Nhân dân dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán, doanh thu vận tải, kho bãi đạt 1.245,46 tỷ đồng, tăng 16,53% so với cùng kỳ. Hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, an toàn; tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đạt 58.510 tỷ đồng, tăng 12,92% so với cùng kỳ, tăng 1,13% so với cuối năm 2025; tổng dư nợ tín dụng đạt 53.780 tỷ đồng, tăng 14,77%, tăng

⁶ Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119-1120; đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2-1089; lối thông quan Cốc Nam - Lũng Nhị khu vực mốc 1104-1105), cửa khẩu quốc tế ga đường sắt Đồng Đăng, cửa khẩu chính Chi Ma; các cửa khẩu phụ Na Hình, Nà Nưa không có hàng hoá xuất nhập khẩu thông quan

⁷ Điện thương phẩm 230,37 triệu kWh, đạt 21,7% KH, tăng 7,6% so với cùng kỳ; xi măng 349,7 nghìn tấn, đạt 31,8% KH, tăng 33,1%; nước máy 2.580 nghìn m³, đạt 23,5% KH, tăng 4,7%; hợp kim và hợp chất kim loại 245,5 tấn, đạt 37,8% KH, tăng 34,7%; đá các loại 1.140 nghìn m³, đạt 21,9% KH, tăng 2,7%; nhựa thông và các sản phẩm từ nhựa thông 2,8 nghìn tấn, đạt 12,7% KH, tăng 12,0%; gỗ và các sản phẩm từ gỗ rừng trồng 40,0 nghìn m³, đạt 22,9% KH, tăng 7,8%; bột đá mài 1.604 tấn, đạt 22,2% KH, tăng 8,2%; than 119,4 nghìn tấn, đạt 18,2% KH, giảm 6,8%; gạch các loại 57 triệu viên, đạt 19,7% KH, giảm 8,8%; muối công nghiệp 122,4 tấn, đạt 15,3% KH, giảm 40,0%; điện sản xuất 114,35 triệu kWh, đạt 12,7% KH, giảm 40,8%.

0,85% so với cuối năm 2025; nợ xấu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn khoảng 420 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,78% tổng dư nợ.

Các hoạt động thúc đẩy phát triển du lịch kết hợp với các Lễ hội Xuân được triển khai tích cực, đồng bộ và đạt được nhiều kết quả, tạo chuyển biến rõ nét, du lịch tiếp tục khởi sắc. Tổng lượng khách du lịch và tổng thu từ khách du lịch tăng cao so với cùng kỳ, chất lượng phục vụ ngày càng được cải thiện. Trong quý I/2026 thu hút được 2,12 triệu lượt khách, đạt 45,1% kế hoạch, tăng 10,5% so với cùng kỳ⁸; tổng thu từ khách du lịch 1.910 tỷ đồng, đạt 39% kế hoạch, tăng 21%. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ, phát triển du lịch đã được ban hành, nhất là Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030. Phê duyệt đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026-2027. Triển khai ký Thỏa thuận định hướng hợp tác du lịch biên giới giữa tỉnh Lạng Sơn và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

1.4. Hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, quy hoạch

Tập trung triển khai, khởi động các công trình, hạng mục đầu tư theo kế hoạch, trong đó hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh toán các dự án chuyển tiếp, giải ngân theo kế hoạch, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và tổ chức thi công các dự án trọng điểm, dự án trọng điểm có kế hoạch vốn lớn: Dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn; Dự án Đường Lý Thái Tổ và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn.... đôn đốc hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án thực hiện trong giai đoạn 2026-2030, trọng tâm là các dự án trọng điểm dự kiến khởi công năm 2026 theo kết luận Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường nơi thực hiện dự án đôn đốc, giám sát chặt chẽ các dự án, tập trung thực hiện tiếp nhận các dự án từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh (Ban Quản lý dự án khu vực) chuyển về theo đúng quy định. Tiếp tục đôn đốc, triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2026 - 2030; rà soát xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030. Tiến độ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và các cụm công nghiệp đạt kết quả tích cực⁹.

Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2026 đến hết quý I/2026 là 607,9 tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (tăng 8,6% so với cùng kỳ, xếp thứ 01/34 tỉnh, thành phố trong cả nước), trong đó: Vốn ngân sách địa

⁸Trong đó: Khách quốc tế đạt 77 nghìn lượt khách, đạt 14% kế hoạch, tăng 37,5% so với cùng kỳ. Khách trong nước đạt 2.045 nghìn lượt khách, đạt 49,3% kế hoạch, tăng 9,7% so với cùng kỳ.

⁹ đến nay Khu công nghiệp VSIP đã bàn giao mặt bằng 211,3ha, đạt 105,65% diện tích giai đoạn 1 (đã có 04 nhà đầu tư thứ cấp ký kết hợp đồng thỏa thuận thuê đất, với tổng diện tích khoảng 19,34 ha (chiếm 27,09% diện tích dự án)); CCN Hồ Sơn 1 giải phóng mặt bằng đạt 100% diện tích, khối lượng thi công đạt khoảng 79% (đã có 14 nhà đầu tư thứ cấp ký kết hợp đồng thỏa thuận thuê đất, tổng diện tích khoảng 36,17ha (chiếm 49,3% diện tích dự án)); CCN Hòa Sơn 1 đã hoàn thành GPMB và bàn giao cho chủ đầu tư được 68,7 ha, đạt 91,7% diện tích dự án; CCN Đình Lập đã bàn giao 99,78% mặt bằng đạt, đã triển khai được 90% khối lượng trên phần diện tích giao (đã có 04 nhà đầu tư thứ cấp ký kết hợp đồng thỏa thuận thuê đất, với tổng diện tích khoảng 19,34 ha (chiếm 27,09% diện tích dự án)); CCN Bắc Sơn 2 giải phóng mặt bằng đạt 100% diện tích, đã triển khai được khoảng 80% khối lượng (đã có 02 nhà đầu tư thứ cấp ký kết hợp đồng thỏa thuận thuê đất, với tổng diện tích khoảng 13,8 ha (chiếm 55,2% diện tích dự án)).

phương 410,9 tỷ đồng, đạt 24% kế hoạch; Vốn ngân sách trung ương 197 tỷ đồng, đạt 20% kế hoạch.

Hoàn thành tổ chức thẩm định và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy hoạch trên địa bàn khu vực cửa khẩu, biên giới đất liền, trình Bộ Xây dựng thẩm định đề án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng Khu cửa khẩu Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Tổ chức lập Quy hoạch phân khu các Khu công nghiệp¹⁰. Công tác quản lý, rà soát quy hoạch đất đai, xây dựng được triển khai theo quy định.

1.5. Phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị công bố kết quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2025, điểm DDCI năm 2025 toàn tỉnh đạt 83,38 điểm, tăng gần 12 điểm so với năm 2024 (71,41 điểm). Ban hành Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030. Xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng so với cùng kỳ, tuy nhiên một bộ phận doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, kinh doanh¹¹. Đến ngày 31/3/2026 toàn tỉnh đăng ký thành lập mới 273 doanh nghiệp, đạt 18,2% kế hoạch, tăng 51,7% so với cùng kỳ, tổng số vốn đăng ký 4.036,4 tỷ đồng, tăng 130,6%; lũy kế toàn tỉnh có 6.265 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 72.780 tỷ đồng, có 856 chi nhánh văn phòng đại diện đang hoạt động. Thành lập mới 14 hợp tác xã với số vốn đăng ký 127,2 tỷ đồng, lũy kế tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh có 601 hợp tác xã với tổng vốn đăng ký 1.286,2 tỷ đồng. Đã chấp thuận chủ trương đầu tư 03 dự án, tổng số vốn 4,936.5 tỷ đồng, tăng 01 dự án với tổng mức đầu tư tăng 4,746 tỷ đồng so với cùng kỳ; điều chỉnh chủ trương đầu tư 15 dự án với tổng số vốn giảm 72,2 tỷ đồng.

1.6. Thu, chi ngân sách

Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước được tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng cao so với cùng kỳ, thu 7.263 tỷ đồng, đạt 54,31% dự toán Trung ương giao, đạt 53,9% dự toán tỉnh giao, tăng 94,1% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu nội địa 1.660 tỷ đồng,

¹⁰ Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; Khu công nghiệp Na Dương, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; Khu công nghiệp Hoà Lạc, tỷ lệ 1/2.000.

¹¹ Có 113 doanh nghiệp hoạt động trở lại, giảm 15% so với cùng kỳ; 303 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động tăng 15,6%; 74 doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, tăng 164%; 37 doanh nghiệp đã hoàn thành giải thể, tăng 8,8%.

đạt 43,99% dự toán Trung ương giao, đạt 42,86% dự toán tỉnh giao, tăng 79,66% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 5.594,9 tỷ đồng, đạt 58,3% dự toán, tăng 163,1% so với cùng kỳ; các khoản huy động, đóng góp 8,267 tỷ đồng.

Chi ngân sách nhà nước được điều hành chủ động, linh hoạt, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; chủ động đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách. Tổng chi ngân sách địa phương 2.967,1 tỷ đồng, đạt 18,5% dự toán, giảm 6,1% so với cùng kỳ, trong đó: Chi trong cân đối ngân sách địa phương 2.727,5 tỷ đồng, đạt 18,9% dự toán, tăng 9,3%¹²; chi các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ khác 240,1 tỷ đồng, đạt 15,2% dự toán, giảm 63,8%¹³.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo. Hoàn thành sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025-2026, ổn định số lượng học sinh sau kỳ nghỉ Tết. Tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh năm học 2025-2026. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia được triển khai theo kế hoạch, đã công nhận 15 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 02 trường công nhận mới. Quyết định công nhận các xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và xóa mù chữ mức độ 2 năm 2025. Tập trung xây dựng 04 trường đã khởi công năm 2025 và khởi công 07 trường Phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở tại các xã biên giới. Triển khai đồng bộ việc sắp xếp tổ chức bộ máy, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, chuyển đổi số, phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, mua sắm thiết bị dạy học và huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho giáo dục. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Ban hành, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” và Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045. Chỉ đạo triển khai Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035.

Chương trình y tế - dân số và các hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân được triển khai tích cực¹⁴. Chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, đảm bảo thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm đầy đủ phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Hoạt động

¹² Trong đó: Chi đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác từ nguồn vốn trong nước là 172.210 triệu đồng đạt 35,6% dự toán, giảm 63,3% so với cùng kỳ

¹³ Trong đó: Chi đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác từ nguồn vốn trong nước là 172.210 triệu đồng đạt 35,6% dự toán, giảm 63,3% so với cùng kỳ; Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ chính sách theo chế độ quy định và một số chương trình mục tiêu là 67.890 triệu đồng đạt 6,4% dự toán, giảm 5% so với cùng kỳ

¹⁴ Kết quả: Trong quý, khám chữa bệnh công lập được 155.500 lượt, điều trị nội trú bệnh viện và lưu trú tại trạm y tế xã 32.680 lượt, điều trị ngoại trú 10.400 lượt. Khám chữa bệnh ngoài công lập đạt 100.200 lượt, trong đó khám bảo hiểm y tế 88.000 lượt

tiêm chủng mở rộng tiếp tục được triển khai đồng bộ, tỷ lệ trẻ dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin ước đạt 95%. Công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, đặc biệt là trong dịp trước, trong và sau Tết; toàn tỉnh không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra. Xây dựng Kế hoạch của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tiếp tục duy trì thực hiện đề án khám chữa bệnh từ xa và quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, kiểm dịch y tế được triển khai hiệu quả, tập trung vào việc giám sát và kiểm dịch tại các cửa khẩu.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao mừng Đảng - mừng Xuân Bính Ngọ và Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng năm 2026 được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực gắn với hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... Các lễ hội, hoạt động vui chơi đầu Xuân được quản lý tốt, diễn ra trong không khí vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm phù hợp với văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, không xảy ra các hoạt động mê tín, dị đoan. Công tác bảo tồn di sản văn hoá được quan tâm; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tiếp tục được quan tâm, triển khai đồng bộ. Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng, chuyên nghiệp được tổ chức rộng rãi và được đông đảo Nhân dân, du khách ủng hộ¹⁵; đẩy nhanh tiến độ triển khai Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh Lạng Sơn lần thứ X năm 2026, đã có 45/65 xã, phường hoàn thành tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp xã, đạt 69,2%. Hoàn thành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Công tác thông tin, tuyên truyền đảm bảo theo đúng định hướng; thông tin về tỉnh được tổng hợp, giám sát thường xuyên¹⁶, các cơ quan báo, đài đã đưa tin phản ánh đầy đủ, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo Tết cho Nhân dân được các cấp, các ngành quan tâm, thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, chế độ, tiêu chuẩn, đảm bảo không trùng lặp; chú trọng các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thực hiện hiệu quả, thiết thực các chính sách hỗ trợ người cao tuổi¹⁷, các đối tượng bảo trợ xã hội, có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo mọi người đều có Tết với tổng kinh phí trên 34 tỷ đồng¹⁸. Đã hỗ trợ gạo giấp hạt cho 3.882 hộ với 12.784 nhân khẩu, tổng 191,76 tấn gạo (trị giá gần 2.100 triệu đồng); chi trả trợ cấp cho hơn 40.000

¹⁵ Hội thi Lân sư rồng tỉnh Lạng Sơn; Đua bè mảng trên sông Kỳ Cùng, giải chạy “Cung đường Hoa Đào”...

¹⁶ Tổng hợp 12 văn bản thông tin báo chí trong nước phản ánh về Lạng Sơn: 2.483 tin, bài trong đó 1.062 tin tích cực, 1.421 tin trung lập

¹⁷ Tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 25 người cao tuổi thọ 100 tuổi trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn UBND các xã, phường tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 505 người cao tuổi thọ 90 tuổi

¹⁸ Trong đó: Tặng 16.143 suất quà với tổng kinh phí thực hiện là gần 7,7 tỷ đồng cho đối tượng người có công, gia đình chính sách; tặng quà cho 24.974 đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, trẻ em, người có hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí khoảng 9,62 tỷ đồng; tặng 9.930 suất quà cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trị giá 5,6 tỷ đồng (UB MTTQ); tặng 11.433 suất quà cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng khác trị giá 6,93 tỷ đồng; trao tặng trên 4.200 đoàn viên, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn được chăm lo với số tiền trên 3,3 tỷ đồng; các công đoàn cơ sở tặng quà 2.246 lượt đoàn viên, người lao động, với trên 1,1 tỷ đồng.

đối tượng bảo trợ xã hội với kinh phí trên 30.000 triệu đồng. Công tác lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, giáo dục nghề nghiệp được quan tâm thực hiện tích cực; Duy trì công tác tư vấn định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, các hoạt động giao dịch việc làm, phiên giao dịch việc làm trực tiếp và lưu động, tư vấn kỹ năng tham gia dự tuyển về tự tạo việc làm, tìm việc làm trong và ngoài nước; tiếp nhận hồ sơ, tư vấn giới thiệu việc làm, học nghề cho người lao động đến nộp hồ sơ hưởng bảo hiểm thất nghiệp¹⁹; thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định²⁰. Hệ thống bảo hiểm hoạt động ổn định, số người tham gia và số thu bảo hiểm các loại trên địa bàn tỉnh tăng khá²¹.

Công tác bảo trợ xã hội và người có công được quan tâm thực hiện đầy đủ; kịp thời triển khai Nghị quyết số 418/NQ-CP của Chính phủ về việc tặng quà của Đảng, Nhà nước nhân dịp chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 cho người có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội và đối tượng yếu thế khác, toàn tỉnh có 43.947 người được nhận quà tặng theo quy định, đã có 42.279 người được nhận quà (qua tài khoản hưởng phụ cấp, trợ cấp 1.684 người; chi trả bằng tiền mặt 40.595 người) với tổng kinh phí đã thực hiện chi trả 16.911.600 nghìn đồng. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh năm 2025 giảm 1,04%, còn 2,32%. Tiếp tục tập trung triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát, kết quả đã khởi công 1.253 căn, đạt 92,7% tổng số nhà, trong đó: Xây mới 755/835 căn đạt 70,4%; sửa chữa 498/505 căn đạt 98,6%; đã hoàn thành 943/1.352 nhà, đạt 69,7%. Phê duyệt danh sách thôn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thực hiện phân định thôn đặc biệt khó khăn và xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030. Các chính sách về dân tộc, tôn giáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc tiếp tục được cải thiện; không phát sinh những vấn đề nổi cộm về tôn giáo.

3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Công tác triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được tổ chức triển khai toàn diện, đạt kết quả tích cực. Kịp thời cập nhật, ban hành kế hoạch sửa đổi, bổ sung các kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị²². Tiếp tục quản lý và theo dõi thực

¹⁹ Đã tư vấn về chính sách pháp luật lao động, việc làm, định hướng nghề và giới thiệu việc làm cho 7.092 lượt người, số người lao động đăng ký tìm việc làm 382 lượt người; số lao động được giới thiệu việc làm 382 lượt người; số người lao động được giới thiệu việc làm nhận được việc làm 135 người.

²⁰ Tiếp nhận hồ sơ hưởng Bảo hiểm thất nghiệp 311 người, giảm 34,94% so cùng kỳ; Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp là 436 người, giảm 30,9% so với cùng kỳ; số người chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp là 688 người, giảm 23,13% so với cùng kỳ.

²¹ Tổng số thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 698.063 triệu đồng, tăng 16,5%, tổng số chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 852.182 triệu đồng, tăng 1,5%.

²² Kế hoạch sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch số 145/KH-UBND tỉnh ngày 28/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 238 KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Kế hoạch sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 57 NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ năm 2026 và Kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 15/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Lạng

hiện 31 đề tài²³, dự án nghiên cứu khoa học; đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện 05 nhiệm vụ khoa học công nghệ. Đẩy mạnh kết nối, hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; triển khai các nhiệm vụ của Khu làm việc chung hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn. Từng bước hình thành, phát triển các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh tạo môi trường kết nối, chia sẻ nguồn lực, hỗ trợ phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; công nghệ, an toàn bức xạ và sở hữu trí tuệ.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai toàn diện, hoạt động hiệu quả, đảm bảo ổn định các hệ thống dùng chung của tỉnh; 100% văn bản điện tử được được luân chuyển trên môi trường điện tử và ký số. Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục triển khai Nền tảng Công dân số Xứ Lạng, Trợ lý ảo (Chatbot) hỗ trợ, hướng dẫn tra cứu, thực hiện giải quyết TTHC và triển khai thí điểm Nền tảng Trợ lý ảo công chức số Xứ Lạng, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt tỷ lệ 92,1%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 97,49%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa từ đầu đạt 83%. Mạng lưới bưu chính tiếp tục được duy trì, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Hạ tầng viễn thông cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu hiện tại và có khả năng nâng cấp phục vụ các dịch vụ mới. 100% xã có mạng băng rộng cáp quang; 99,9% dân số được phủ sóng di động, 100% trung tâm xã, phường đã được phủ sóng 5G với tổng số 325 trạm 5G.

Tiếp tục thực hiện Đề án triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tổ chức hội thảo khoa học “Giải pháp triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026-2030”. Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh được đầu tư, nâng cấp duy trì hoạt động ổn định. Công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm, thực hiện theo mô hình 4 lớp; hệ thống phòng chống mã độc tập trung toàn tỉnh hoạt động ổn định. Nền tảng cửa khẩu số hoạt động ổn định, có 20.782 phương tiện khai báo xuất khẩu, 76.654 phương tiện khai báo nhập khẩu. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hướng tới chuyển đổi số, chuyển đổi xanh giai đoạn 2026-2030.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Lĩnh vực quản lý đất đai được chú trọng, UBND tỉnh đã ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt nằm trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện áp cao trên không trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; triển khai áp dụng Bảng giá đất lần đầu năm 2026; hoàn thành thống kê diện tích đất đai năm 2025. Công tác giải phóng mặt bằng tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho 22 dự án trọng điểm năm 2026. UBND tỉnh đã phê

Son thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, năm 2026

²³ Trong đó: Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn 28; lĩnh vực khoa học xã hội - nhân văn 13; lĩnh vực y dược: 03; Lĩnh vực kỹ thuật - công nghệ là 06.

duyet giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền sử dụng đất đối với 01 dự án; công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân được thực hiện đúng quy định²⁴.

Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được tập trung triển khai hiệu quả²⁵. Duy trì kết nối 60/65 xã, phường (đạt tỷ lệ 92,3%) với cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, đo đạc và bản đồ, viễn thám, tài nguyên nước và khoáng sản. Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 13/12/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn tỉnh. Ban hành Đề án xây dựng các điểm tập kết, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng giai đoạn 2026-2030”.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại

Tập trung thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch. Trong quý đã tổ chức triển khai và kết thúc 805/814 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành; phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 999,06 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 606,6 triệu đồng; xử lý khác 392,46 triệu đồng. Các cơ quan hành chính đã tiếp 1.472 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh, tăng 134,4% so với cùng kỳ; tiếp nhận và giải quyết xong 2.863 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng cơ quan hành chính là 55 đơn, tăng 323,1%; kết quả đã giải quyết được 38 đơn, đạt 69,1%, tăng 7,6% so với cùng kỳ. Tiếp tục thực hiện rà soát các vụ việc phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 96/KH-TTTP ngày 28/3/2025 về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2026. Trong quý, các lực lượng chức năng đã kiểm tra, xử lý vi phạm 961 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 804 vụ, tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính trên 23,37 tỷ đồng, đã khởi tố 115 vụ, 225 đối tượng.

6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; đối ngoại

Tình hình an ninh trật tự xã hội được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Tổ chức tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương năm 2025, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2026; Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện, Lễ giao nhận quân năm 2026 đảm bảo trang trọng, đúng quy định, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2026²⁶. Công bố quyết định của Bộ

²⁴ Đã cấp 6.757 với tổng diện tích khoảng 1290,89 ha; thực hiện đăng ký biến động 3.461 Giấy chứng nhận.

²⁵ Cấp 06 giấy phép tài nguyên nước cho các tổ chức, cá nhân; phê duyệt cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 06 công trình với tổng số tiền 1,661 tỷ đồng; cấp/đổi Giấy phép môi trường cho 05 dự án/cơ sở; ban hành 02 Giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản; Cấp/cấp đổi 05 Giấy phép khai thác khoáng sản.

²⁶ Toàn tỉnh có 1.614 công dân nhập ngũ, trong đó: Quân đội 1.350 công dân; Công an 264 công dân

trường Bộ Quốc phòng về việc gọi sĩ quan dự bị vào phục vụ tại ngũ, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp đối với Ban CHQS xã, phường²⁷. Ban hành Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ công tác quốc phòng địa phương và công tác biên phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026; Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Quân đội tham gia lao động sản xuất, kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán; đấu tranh có hiệu quả với tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, ma túy, kinh tế, môi trường²⁸. Công tác bảo đảm an toàn giao thông được triển khai quyết liệt, tình hình tai nạn giao thông được kiểm soát, số vụ tai nạn giao thông, số người chết và số người bị thương giảm đáng kể so với cùng kỳ²⁹.

Hoạt động đối ngoại tiếp tục được củng cố, tăng cường triển khai, đúng định hướng, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các hoạt động đối ngoại trước, trong và sau Tết nguyên đán. Tổ chức đón tiếp chu đáo, an toàn Đoàn đại biểu quốc tế tham dự Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng năm 2026; đón tiếp, làm việc với các đoàn công tác ngoại giao³⁰. Quan hệ hữu nghị, hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc và các đối tác nước ngoài khác tiếp tục được tăng cường³¹. Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh gửi Thư chúc tết, Thiệp chúc mừng năm mới, quà tặng đối ngoại của tỉnh đến các đối tác, địa phương của Trung Quốc và các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và dịp Tết Nguyên đán 2026. Tổ chức thành công Đoàn đại biểu tỉnh tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân năm 2026 và Hội nghị lần thứ 17 Ủy ban công tác liên hợp tổ chức tại Quảng Tây, Trung Quốc; Đoàn đại biểu các sở, ban, ngành của tỉnh dự Lễ khởi động vận hành cửa khẩu thông minh tại thị Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc. Quản lý tốt công tác tổ chức và quản lý “đoàn ra”, “đoàn vào” theo quy định³².

7. Công tác cải cách hành chính, nội vụ và thi đua khen thưởng

Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu ở các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là thời gian sau nghỉ Tết Nguyên đán. Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện Chỉ thị về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả thực thi công vụ trong tình hình mới; công chức, viên chức, cán bộ bắt

²⁷ Gồm 161 đồng chí, trong đó 114 sĩ quan; 47 quân nhân chuyên nghiệp.

²⁸ Toàn tỉnh xảy ra 136 vụ phạm tội về trật tự xã hội (tăng 13 vụ so với cùng kỳ); điều tra truy xét, làm rõ 120 vụ, 325 đối tượng, tỷ lệ điều tra phá án đạt 88,2%; bắt 120 vụ phạm tội về ma túy; phát hiện 50 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế; 67 vụ 80 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm.

²⁹ Trong kỳ, toàn tỉnh xảy ra 64 vụ TNGT, làm chết 16 người, bị thương 62 người; so với cùng kỳ năm 2025 giảm 49 vụ, giảm 07 người chết, giảm 39 người bị thương.

³⁰ Tập đoàn Thái Bình Dương (Trung Quốc), Đoàn công tác của Cơ quan phát triển Pháp (AFD) tại Việt Nam, Đoàn công tác Đại sứ quán New Zealand và Tổ chức WVI, Các Đoàn đại biểu thị Bằng Tường, huyện Ninh Minh đến tham dự Lễ hội Đồng Đăng, Lễ hội Tân Thanh; Đoàn công tác của Tập đoàn Brookfield Renewable Partners L.P; Đoàn công tác thành phố Sangju, tỉnh Gyeongsangbuk, Hàn Quốc.

³¹ Ký kết: 01 thoả thuận quốc tế cấp uỷ Đảng, 02 thoả thuận cấp tỉnh, 03 thoả thuận cấp sở, ngành

³² Đã cho phép tổ chức đón tiếp và làm việc với 33đoàn/186 lượt người nước ngoài đến làm việc và tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư, tham dự chương trình, sự kiện của tỉnh; cử 22 đoàn/185 lượt cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài.

tay ngay vào công việc sau thời gian nghỉ Tết, hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ được giao.

Triển khai đồng bộ các Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026. Phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành năm 2025. Hoàn thiện Đề án Quy định số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục thực hiện các nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; phê duyệt kết quả thi tuyển công chức năm 2025 và kết quả tuyển dụng viên chức năm 2025. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ thủ tục hành chính tiếp tục duy trì hiệu quả; hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục được đánh giá cao và nhận được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, số lượng hồ sơ nộp trực tuyến tăng cao, đạt 97,78%³³.

Công tác thi đua, khen thưởng đạt kết quả tích cực, nhiều cơ quan, đơn vị, tấm gương tiêu biểu được biểu dương kịp thời; nhiều phong trào thi đua được phát động, triển khai có hiệu quả, có tính lan tỏa cao. UBND tỉnh ban hành 23 Quyết định khen thưởng cho 259 tập thể, 212 cá nhân; khen thưởng 17 chuyên đề, đột xuất. Nhiều phong trào thi đua đã được phát động tạo khí thế thi đua sôi nổi trong các cấp, các ngành: Phong trào thi đua phát động thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2026; phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu xây dựng đường giao thông nông thôn và cầu giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 - 2030; phong trào thi đua phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế hai con số năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Chiến dịch Đông Khê năm 2026 - 85 ngày đêm hoàn thành giai đoạn 1 Dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh,...

8. Công tác chuẩn bị, tổ chức bầu cử Quốc hội khoá XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Để chuẩn bị cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 đạt kết quả cao, đảm bảo đúng quy trình và tiến độ, UBND tỉnh đã bám sát, tích cực triển khai thực hiện công tác bầu cử theo Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về công tác bầu cử đến các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh. Ban hành Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/10/2025 về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Thành lập 03 ban bầu cử đại biểu Quốc hội và 13 ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh. Thành lập 11 Đoàn kiểm tra công tác

³³ Từ ngày 01/01/2026 đến 02/4/2026 tiếp nhận 52.341 hồ sơ (2.135 hồ sơ năm trước chuyển sang); tiếp nhận mới 50.206 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 1.112 hồ sơ (chiếm 2,21%), trực tuyến 49.089 hồ sơ (chiếm 97,78%), qua BCCI 05 hồ sơ (chiếm 0,01%); trả kết quả 50.447 hồ sơ, trước hạn 15.950 hồ sơ (chiếm 31,62%), đúng hạn 34.470 hồ sơ (chiếm 68,33%), quá hạn 27 hồ sơ (chiếm 0,05%), trả qua BCCI 779 hồ sơ (chiếm 1,54%); còn 1.556 hồ sơ đang giải quyết.

bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 (đợt 1) đối với 65/65 xã, phường trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai bầu chọn các ứng cử viên hội đồng nhân dân các cấp theo đúng quy trình và tiến độ.

Tính đến thời điểm kết thúc tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, đã tiếp nhận 15 hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, 95 hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND tỉnh và 2.150 hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND cấp xã. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tại 1.419/1.419 Tổ bầu cử, tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 99,94%.

9. Một số khó khăn, hạn chế

9.1. Khó khăn, hạn chế

- Việc triển khai, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh tại một số sở, ngành, UBND xã, phường còn chậm, chưa có sự chủ động, thiếu quyết liệt, chất lượng tham mưu ban hành văn bản chưa cao, còn tâm lý lo ngại, chưa quyết liệt khi áp dụng các văn bản pháp luật mới, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc; kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm dẫn đến hiệu quả thực hiện một số nhiệm vụ chưa cao.

- Công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại một số dự án chưa đạt kế hoạch đề ra ảnh hưởng đến tiến độ thi công. Việc triển khai một số dự án trọng điểm của tỉnh vẫn gặp khó khăn, tiến độ chưa đạt kế hoạch. Số doanh nghiệp gặp khó khăn phải tạm ngừng hoạt động, rút lui khỏi thị trường có chiều hướng tăng lên. Một số sản phẩm công nghiệp giảm so với cùng kỳ. Giá vật tư nông nghiệp vẫn duy trì ở mức cao phần nào ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp.

- Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được các địa phương tập trung chỉ đạo, tuy nhiên tại một số địa phương vẫn còn lúng túng, gặp khó khăn trong triển khai thực hiện.

- Việc tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân tại một số cơ quan, đơn vị còn có hạn chế, chưa chủ động; việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn của một số cơ quan, đơn vị, nhất là UBND cấp xã còn lúng túng, chưa đảm bảo thời hạn, chưa đúng quy định

9.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, thay đổi nhanh chóng, khó lường, khó dự báo; cạnh tranh chiến lược giữa các nước, khu vực, các nền kinh tế tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định; xung đột quân sự, cạnh tranh thương mại và chính sách thuế quan của các nước lớn làm kinh tế toàn cầu có nguy cơ suy thoái, lạm phát, rủi ro gia tăng; căng thẳng địa chính trị tại khu vực Trung Đông làm gia tăng rủi ro đối với thị trường năng lượng và vận tải quốc tế có nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng ảnh hưởng đến hoạt động, sản

xuất của doanh nghiệp. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh còn thiếu nhiều so với định mức được giao³⁴. Định mức biên chế cán bộ, công chức cấp xã hiện nay còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu khối lượng công việc phát sinh sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nguyên nhân chủ quan: Việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ ở một số nơi còn thiếu tính quyết liệt, có tâm lý chờ đợi cấp trên. Chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có việc còn hạn chế, chất lượng chưa cao. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một bộ phận cán bộ, công chức chưa nghiêm, năng lực, trình độ chuyên môn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ sau sắp xếp, tổ chức lại, một số cán bộ, công chức, viên chức chủ động nghiên cứu, cập nhật kiến thức, quy định mới do đó gặp khó khăn, lúng túng trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Đánh giá chung: Với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát, phối hợp của HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, sự điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt của UBND tỉnh, trong những tháng đầu năm các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được triển khai nhanh chóng, đầy đủ; tình hình kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực và có nhiều điểm sáng, trong đó đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo an toàn, đúng cơ cấu, số lượng theo quy định; mô hình chính quyền địa phương 2 cấp ngày càng hoạt động hiệu quả hơn; hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra thông suốt, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng cao (+63,5%), sản xuất công nghiệp duy trì ổn định, thương mại, dịch vụ, du lịch diễn ra sôi động; tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, thu ngân sách tăng cao so với cùng kỳ (+94,1%). Tổ chức động thổ, khởi công các trường nội trú liên cấp tại các xã biên giới với sự có mặt đông viên, chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm thực hiện; hoạt động văn hóa, văn nghệ dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân được tổ chức bài bản, có nhiều điểm mới, diễn ra vui tươi, lành mạnh, an toàn, tạo không khí phấn khởi, thu hút đông đảo Nhân dân và du khách đến với Lạng Sơn góp phần quảng bá hình ảnh, văn hóa, con người Xứ Lạng. Các chính sách bảo đảm an sinh xã hội được các cấp, các ngành quan tâm. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; hoạt động đối ngoại được mở rộng.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2026

1. Tiếp tục nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức và tác động tạm thời từ việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, tập trung thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh

³⁴ Tập trung chủ yếu ở lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Y tế: sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, năm học 2025-2026 thiếu 2.300 biên chế; sự nghiệp Y tế thiếu 1.154 biên chế, trong đó: 1.135 biên chế tại các cơ sở khám, chữa bệnh và 19 biên chế tại Cơ sở Bảo trợ xã hội.

ủy, HĐND, UBND tỉnh đề cụ thể hóa vào nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực, địa bàn, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả về nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Tập trung rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao, các nhiệm vụ trọng tâm đã được phê duyệt, kịp thời giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh triển khai thực hiện trong quý II và những tháng tiếp theo, đặc biệt lưu ý đối với những nội dung, công việc còn chậm so với tiến độ đề ra. Cụ thể hóa các chủ trương của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tập trung chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, giải quyết kiến nghị của cử tri và các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách thuộc lĩnh vực nông lâm nghiệp đã được phê duyệt; đẩy mạnh đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp. Tiếp tục thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân; cung ứng đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng các loại giống, vật tư nông nghiệp, chuẩn bị tốt các điều kiện cho vụ Mùa. Tăng cường công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dịch trên cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh công tác trồng rừng mới, công tác bảo vệ và phòng, chống cháy rừng. Chủ động phòng, chống thiên tai; kiểm tra các công trình thủy lợi, điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất. Tiếp tục xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ rủi ro trong công tác tiêm phòng gia súc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022-2030. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp chủ lực tập trung, bền vững với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giai đoạn 2026-2030.

Đôn đốc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, phấn đấu năm 2026 có từ 3-5 xã đạt chuẩn theo kế hoạch. Trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghị quyết về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2026 – 2030.

3. Tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh và dự án “Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc). Phối hợp Bộ Ngoại giao kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép tạm thời hàng hóa, phương tiện và người điều khiển phương tiện nước thứ ba đi qua lối thông quan Tân Thanh - Pò Chài (khu vực mốc 1088/2 - 1089) và vận hành lối thông quan trên với đầy đủ tính chất, công năng của cửa khẩu quốc tế thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu. Nghiên cứu, xây dựng Khu hợp tác kinh tế qua biên giới. Triển khai đồng bộ các giải pháp tạo môi trường thuận lợi, nâng cao sức cạnh tranh của tỉnh trong hoạt động xuất nhập khẩu; tập trung cải cách

hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp, không để phát sinh các chi phí không chính thức để giảm thiểu chi phí đối với doanh nghiệp tham gia xuất nhập khẩu; hỗ trợ hoạt động thông quan nhằm thu hút các doanh nghiệp thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh, mở rộng các mặt hàng xuất nhập khẩu, nhất là những mặt hàng có giá trị cao, không để xảy ra ùn tắc hàng hóa tại các cửa khẩu, đồng thời nắm chắc tình hình xuất nhập khẩu và các cơ chế, chính sách của phía Trung Quốc trong điều hành, quản lý các hoạt động thương mại biên giới.

4. Tập trung tháo gỡ khó khăn đối với ngành công nghiệp khai thác than, sản xuất điện; tổ chức làm việc với Công ty Nhiệt điện Na Dương, Công ty Than Na Dương để xác định các giải pháp nâng cao sản lượng than và điện. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất đối với các cơ sở công nghiệp, nhất là đối với các sản phẩm công nghiệp giảm, chưa đạt tiến độ trong quý I/2026. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp VSIP (hoàn thành cơ bản hạ tầng giai đoạn 1 trong quý II/2026); các cụm công nghiệp: Đình Lập, Hồ Sơn 1 phân đầu quý III/2026 có thể đón nhà đầu tư thứ cấp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thành lập các cụm công nghiệp còn lại. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nhà máy thủy điện: Trảng Định 2, Bắc Giang (Vàng Puộc), đẩy nhanh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án điện gió; thúc đẩy triển khai các dự án lưới điện 110kV, 220kV trên địa bàn tỉnh.

Chú trọng khai thác và phát triển thị trường nội địa, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, làm tốt công tác định hướng phát triển sản xuất và thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tập trung triển khai các giải pháp bảo đảm nguồn cung xăng dầu, trong đó ưu tiên phân bổ cho các lĩnh vực thiết yếu của nền kinh tế; tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh xăng dầu, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý hành vi găm hàng, đầu cơ. Nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông. Tiếp tục triển khai các biện pháp kích cầu du lịch; tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng dịch vụ du lịch, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, liên kết du lịch. Triển khai thực hiện Đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026-2027. Hỗ trợ nhà đầu tư tái khởi công Dự án quần thể Khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn.

5. Tập trung đôn đốc các chủ đầu tư, nhà đầu tư xây dựng kế hoạch thực hiện và giải ngân, tổ chức rà soát, hoàn thiện phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau sắp xếp tổ chức bộ máy (Ban Quản lý dự án), phương án kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 sang năm 2026; tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia các năm trước kéo dài sang 2026. Hoàn thiện kế hoạch kiểm tra dự án đầu tư năm 2026, tập trung kiểm tra tiến độ đối với các dự án trọng điểm; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư theo quy định, tổ chức kiểm tra các chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch; rà soát, tổng hợp dự kiến kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026- 2030 sau khi có Thông báo vốn của Trung ương và tập trung thực hiện chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư

công giai đoạn 2026 - 2030 và đôn đốc hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án dự kiến khởi công năm 2026.

Kiểm soát giá, bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng phục vụ giải ngân đầu tư công trước biến động của giá xăng dầu. Thực hiện quyết liệt, hoàn thành đúng thời hạn công tác GPMB để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án quan trọng: Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, Dự án tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, các dự án thực hiện Đề án xây dựng cửa khẩu thông minh, Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn, Dự án Đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn... Hoàn thành các thủ tục xin ý kiến Trung ương về chủ trương đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính tỉnh Lạng Sơn; dự án xây dựng Tượng đài và Quảng trường Bác Hồ với Nhân dân các dân tộc Lạng Sơn; dự án tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Pháo đài Đồng Đăng Lạng Sơn. Tập trung triển khai các dự án nhà ở xã hội, khởi công đầu tư dự án nhà ở xã hội tại phường Đông Kinh.

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định Đề án Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045. Tiếp tục triển khai lập quy hoạch phân khu các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tập trung lập Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000.

6. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị lãnh đạo UBND tỉnh gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã để nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động ổn định và phát triển. Tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là các nhà đầu tư, doanh nghiệp có tiềm năng chiến lược, các dự án lớn, trọng điểm có sức lan tỏa, bứt phá. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách, thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về báo cáo giám sát đầu tư; ký quỹ, bảo lãnh thực hiện dự án; thực hiện chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã hết thời hạn hoạt động. Đổi mới phương pháp, hạn chế các cuộc họp, tăng cường kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, thực địa các dự án, công trình thuộc trách nhiệm triển khai. Tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 21/4/2025, chậm nhất đến 30/6/2026 hoàn thành giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Kiên quyết xử lý đối với các dự án, công trình triển khai chậm tiến độ, không hiệu quả.

7. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý ngân sách nhà nước. Tăng cường phối hợp giữa cơ quan thu và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý, rà soát, xác định rõ các nguồn thu, sắc thuế, đổi mới biện pháp thu hiệu quả hơn; tăng cường kiểm tra, thanh tra chống thất thu, gian lận thuế, giảm nợ đọng thuế; phân đầu thu đạt tiến độ dự toán. Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công

trên địa bàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý ngân sách. Rà soát, xác định rõ các nguồn thu, sắc thuế, đổi mới biện pháp thu hiệu quả hơn; tăng cường kiểm tra, thanh tra chống thất thu, gian lận thuế, giảm nợ đọng thuế. Quản lý chi ngân sách theo đúng quy định về tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm. Chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu và giá cả trên địa bàn, kiểm soát chặt chẽ giá cả hàng hóa. Tăng cường triển khai đấu giá, định giá, bán tài sản trên đất đối với tài sản công là cơ sở nhà đất.

8. Tiếp tục triển khai và hoàn thành nhiệm vụ năm học 2025 – 2026. Tập trung tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026, tuyển sinh năm học 2026-2027, bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy định. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục; tiếp tục kiểm tra, công nhận mới trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Tập trung đầu tư xây dựng các trường nội trú liên cấp tại các xã biên giới đảm bảo tiến độ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; kiểm tra, giám sát chặt chẽ an toàn thực phẩm. Quan tâm thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật chào mừng thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo. Làm tốt các chính sách đối với Người có công. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo và tín ngưỡng.

9. Tiếp tục quản lý, theo dõi đôn đốc các đề tài dự án khoa học và công nghệ thực hiện theo tiến độ. Quản lý tốt các lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, sáng kiến, sáng tạo kỹ thuật. Triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2026; thực hiện các nhiệm vụ của Khu làm việc chung hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh. Duy trì hiệu quả các nền tảng dùng chung của tỉnh, Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh (IOC) và Trợ lý ảo hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ISEE và triển khai nền tảng Trợ lý ảo Công chức số Xứ Lạng và phát triển tài khoản thanh toán điện tử, kinh tế số. Duy trì hoạt động ổn định các hệ thống công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh, đặc biệt là các hệ thống chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương và của tỉnh, đảm bảo các hệ thống sau sắp xếp hoạt động thông suốt, ổn định, liên tục, không bị gián đoạn, đảm bảo đúng định hướng. Tập trung phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số, hạ tầng số.

10. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, quản lý tài nguyên, khoáng sản, gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương. Ban hành các quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và các Nghị định hướng dẫn về cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn trong thi hành Luật Đất đai. Tập trung giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận theo quy định; giải quyết các vướng mắc về cơ chế bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu

hồi đất đối các dự án lớn. Thực hiện tốt công tác cấp Giấy phép khai thác, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép tài nguyên nước; tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong khai thác và sử dụng đất, khai thác khoáng sản trái phép và các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ giải phóng mặt bằng, giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, nhất là các dự án trọng điểm để thúc đẩy tiến độ triển khai, giải ngân các nguồn vốn. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

11. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương, công tác quản lý, bảo vệ biên giới, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn; tổ chức kiểm tra, tuần tra, kiểm soát chặt chẽ tại các đường mòn, lối mở khu vực biên giới. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch “Vòm phòng không bền vững” gắn với lộ trình triển khai thực hiện Đề án “Tác chiến phòng, chống phương tiện bay không người lái”. Làm tốt công tác chuẩn bị Ban Chỉ đạo Phòng không nhân dân Trung ương kiểm tra Ban Chỉ đạo Phòng không nhân dân tỉnh. Tiếp tục nắm chắc tình hình, phát hiện sớm và xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự, an ninh biên giới, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; những bức xúc xã hội, khiếu kiện đông người, kéo dài, không để phát sinh, hình thành “điểm nóng”, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện tốt công tác quản lý xuất nhập cảnh. Tập trung đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm hình sự, kinh tế, ma túy, môi trường, tệ nạn xã hội,... Thực hiện quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm tai nạn giao thông. Triển khai thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho Công an cấp xã giai đoạn 2026-2030.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại. Tổ chức triển khai thực hiện các biên bản ghi nhớ, nhận thức chung, thỏa thuận đạt được tại Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2026 và Hội nghị lần thứ 17 Ủy ban công tác liên hợp tại Quảng Tây, Trung Quốc và các chương trình làm việc với các đối tác quốc tế thúc đẩy các nội dung hợp tác đang triển khai theo chương trình công tác đối ngoại của tỉnh năm 2026. Hoàn thiện bổ sung Lối thông quan Co Sa - Nà Ủ trong Quy hoạch về hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc đã được Thủ tướng phê duyệt gắn với nâng cấp cửa khẩu song phương Chi Ma - Ái Điem thành cửa khẩu quốc tế. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy chế về quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại tỉnh Lạng Sơn. Quản lý tốt đoàn ra, đoàn vào theo quy định. Tiếp tục chuẩn bị tổ chức triển khai các chuyến thăm và làm việc đoàn đại biểu tỉnh đi thăm, làm việc tại nước ngoài theo kế hoạch hoạt động đối ngoại của tỉnh. Triển khai hiệu quả Kế hoạch hoạt động giao lưu nhân văn năm 2026 với thành phố Sùng Tả (Trung Quốc) theo Thỏa thuận thiết lập quan hệ hữu nghị quốc tế đã ký kết.

12. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026, các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra, kiến nghị của kiểm toán Nhà nước; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch

thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, không để xảy ra vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời, dứt điểm kiến nghị sau kiểm tra, giám sát của HĐND tỉnh và các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Phát huy trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, kéo dài; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện tốt công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bình ổn giá cả, thị trường; chuẩn bị các điều kiện để cung ứng đầy đủ hàng hóa thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng, nhất là khu vực vùng xa, biên giới. Duy trì có hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, vệ sinh an toàn thực phẩm.

13. Tập trung thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan ngành dọc Trung ương trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao các chỉ số: Quản trị và hành chính công (PAPI), hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành và địa phương (DDCI).

14. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi trong lao động, sản xuất, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Thực hiện tốt các phong trào thi đua; tổ chức tổng kết Phong trào thi đua lập thành tích trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TH (ĐTK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hữu Học